TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 12-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Thắng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Son.
Ông Nguyễn Đại Đồng.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thùy Linh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc T – Kiểm sát viên.

Từ ngày 09 đến ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Trịnh Văn T sinh năm 1989 tại Mỹ Đức – Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn N, xã TL, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn N và bà Trịnh Thị N; vợ, con: Chưa; tiền sự: Không.

- Tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án số: 414/2013/HSST ngày 31/7/2013, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 15/4/2014 chấp hành xong hình phạt tù và 380.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; chưa xóa án tích {chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự}.

- Nhân thân: Xấu. Tại bản án số: 62/2015/HSST ngày 20/3/2015, bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù, chấp hành xong bản án ngày 29/01/2016, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/10/2018 đến ngày 26/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

- Người bị hại: Anh Trần Xuân T sinh năm 1978. *Vắng mặt.*
Nơi cư trú: Thôn T, xã HS, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Nguyễn Ngọc L sinh năm 1974. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn T, xã HS, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Anh Hoàng Xuân N sinh năm 1950. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã LT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Trần Thị Vân A sinh năm 2002. *Vắng mặt.*

Người đại diện hợp pháp của chị Trần Thị Vân A: Anh Trần Xuân T sinh năm 1978 {bố đẻ}.

Cùng cư trú: Thôn T, xã HS, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Anh Nguyễn Bá M sinh năm 1993. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã LT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 17/10/2018, tại thôn B, xã TL, huyện Mỹ Đức, Trịnh Văn T bị bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản. Vật chứng thu giữ: Xe máy nhãn hiệu Mangostin, biển kiểm soát 33K5-5053.

Quá trình đấu tranh làm rõ: Khoảng hơn 18 giờ ngày 17/10/2018, do cần tiền để mua ma túy về sử dụng, T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên ra đầu ngõ đi nhờ xe của một người nam giới không quen biết từ TL đến khu vực cầu Đoan Nữ, xã An Mỹ và đi bộ đến thôn Trung, xã Hồng Sơn. Khi đi qua cửa hàng tạp hóa của anh Trần Xuân T thấy bên trong có một xe máy, chìa khóa còn trong ổ, T quan sát thấy không có ai đã lén lút dắt lùi xe ra ngoài, nổ máy đi thẳng thì bị gia đình anh T phát hiện, truy đuổi. T bỏ chạy đến khu vực xã Tuy Lai thì bị bắt cùng vật chứng nêu trên.

- *Về các vấn đề khác của vụ án*:

Ngày 19/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức có yêu cầu định giá tài sản số 56. Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 49/KL-HĐĐG ngày 23/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Đức kết luận: *"Giá trị tài sản tại thời điểm của chiếc xe mô tô đã qua sử dụng, xe mô tô mang nhãn hiệu MANGOSTIN, màu sơn nâu, số khung 0000170, số máy 0000170, biển kiểm soát 33K5-5053; đầu, đuôi xe và hai càng sau của xe, lốc máy, giảm sóc sau, yếm xe, phần nhựa ốp đầu xe, hai cốp xe đã được thay thế bằng phụ tùng của hãng xe Super Dream liên doanh Việt Nam, giá trị tại thời điểm 3.700.000 {ba triệu bẩy trăm ngàn đồng}"*.

Về chiếc xe máy biển kiểm soát 33K5-5053 mang tên ông Hoàng Xuân N, ông Nghiêm khai khoảng tháng 12/2006 đã bán cho anh Nguyễn Ngọc L giá

6.000.000 đồng. Anh L khai khoảng cuối năm 2013 đã bán xe cho anh Trần Xuân T giá 9.000.000 đồng. Xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Ngày 02/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã trả lại chiếc xe cho chủ sử dụng hợp pháp; anh Trần Xuân T đã nhận và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự.

- *Về trích dẫn bản cáo trạng của Viện kiểm sát:*

Cáo trạng số: 05/CT-VKS-MĐ ngày 05/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trịnh Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 02 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 02 Điều 173, điểm s khoản 01 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trịnh Văn T từ 24 đến 30 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho người bị hại nên không đề cập xem xét.

- *Về lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 17/10/2018, lợi dụng sự sơ hở của chủ sử dụng hợp pháp trong việc quản lý tài sản, Trịnh Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Trần Xuân T 01 xe mô tô nhãn hiệu Mangostin, màu sơn nâu, biển kiểm soát 33K5-5053 trị giá 3.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trịnh Văn T đã cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do bị cáo đã tái

phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Vì thế, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố Trịnh Văn T về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 02 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Song cũng xét, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đồng thời bị cáo là con của người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét bị cáo có 01 tiền án và nhân thân xấu; đã hai lần bị kết án trong đó có một lần được xóa án tích, một lần chưa xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, tiếp tục phạm tội; thể hiện thái độ rất coi thường pháp luật. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; xét nhân thân bị cáo cần kiên quyết xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Do bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Ngày 02/11/2018, Công an huyện Mỹ Đức đã trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 33K5-5053 cho chủ sử dụng hợp pháp anh Trần Xuân T là đúng pháp luật.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trịnh Văn T** phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Áp dụng: Điểm g khoản 02 Điều 173; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Phạt: **Trịnh Văn T:** 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/10/2018 đến ngày 26/10/2018.

Miễn hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trịnh Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình)

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã TL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Mạnh Thắng